

Số: /KH-TH&THCS

Dương Kinh, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v sửa đổi bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 6, lớp 7, lớp 10;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 3898/ BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/ 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học theo chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh lớp 1; 2 theo chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện

nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 2474/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 28/ 8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 888 /GD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh V/v Hướng dẫn thực hiện Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 799/PGDĐT-GDTH ngày 04/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

Trường TH và THCS Tân Thành xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương. Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm... Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

1.2. Thách thức

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phân đông gia đình còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; Tình hình kinh tế địa phương trong những năm gần đây gặp nhiều khó khăn, khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

a. Truyền thống nhà trường

- Trường có truyền thống dạy và học, chất lượng giáo dục luôn luôn đảm bảo, học sinh tích cực tham gia các cuộc thi năng khiếu và đạt giải cao; học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố hàng năm luôn tăng cả số lượng và chất lượng; Tỷ lệ học sinh THPTCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn luôn đạt trên 80%.

- Năm học 2023 – 2024: Nhà trường có 09 thầy, cô giáo được công nhận GVCN giỏi cấp quận (Khối TH điểm thi trung bình đứng thứ 2 quận, 01 Á khoa và 01 Tam khoa); 07 giải (02 Nhất, 04 Ba và 01 Khuyến khích) trong Hội thi giao lưu viết chữ đẹp cấp quận. Nhà trường có 10 sáng kiến tham gia cấp quận (TH: 07; THCS: 03) đều được đánh giá Đạt.

+ UBND quận công nhận:

- Tập thể: Lao động tiên tiến

- Lao động tiên tiến 42 đồng chí. Trong đó CSTĐ cơ sở 06 đồng chí; Giấy khen của Chủ tịch UBND quận 02 đồng chí.

- Nhà trường luôn là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh trong phường và các vùng lân cận.

b. Nguồn lực

- Khối THCS: Tổng số phòng học 12 phòng, đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 01 phòng học bộ môn; có phòng máy tính dành cho học sinh thực hành, có mạng internet, máy chiếu... thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học.

- Khối TH: Tổng số phòng học có 15 phòng. Đảm bảo để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp. Tất cả các phòng học đều được trang bị đầy đủ bàn ghế, quạt mát, phương tiện dạy học: ti vi, máy tính có kết nối Internet đảm bảo tốt cho việc dạy và học của nhà trường. 01 phòng Nghệ thuật; 03 phòng bán trú; 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị; 01 phòng Y tế và khu hành chính quản trị có đủ các phòng: Hội trường, phòng làm việc BGH, kế toán, Công đoàn, Đoàn – Đội, Văn thư, phòng chờ giáo viên, phòng tiếp dân...

c. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổng số CBGV-NV trong nhà trường gồm 48 đồng chí. Trong đó:

Biên chế BGH: 03 đ/c Nhân viên: 02 đ/c TPT: 01 đ/c

Giáo viên: 40 đ/c (*THCS: 18 đ/c; TH: 22 đ/c*)

Hợp đồng: Nhân viên: 01

Giáo viên: 01 đ/c

Trình độ chuyên môn:

Thạc sĩ: 01 đ/c Đại học: 45 đ/c CĐ: 01 đ/c TC: 01 đ/c

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh, nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Có 97,5% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo (2,5% đạt trình độ trên chuẩn và 02 thầy cô đang theo học Thạc sĩ).

- Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

d. Học sinh

Số TT	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	
			Tổng số	Bình quân hs/lớp
1	Khối 1	3	94	31,3

- Chất lượng chuyển lớp: $533/535 = 99,6 \%$
- Hoàn thành CTTH, chuyển cấp $117/117 = 100\%$

***Học sinh giỏi các cấp**

Cấp quận.

- + Hội thi KHKT có 02 dự án và 01 dự án được giải Ba.
- + Thi giải Toán bằng máy tính cầm tay CASIO Fx-880BTG đạt 01 giải Khuyến khích.
- + Thi KHTN 9 bằng tiếng Anh đạt 02 giải ba, 02 giải khuyến khích; Đạt 03 giải Toán bằng Tiếng Anh lớp 8 (01 giải nhì, 02 giải ba).
- + Thi chọn HSG các môn văn hóa lớp 9: Đạt 24 giải (02 giải Nhất; 12 giải Nhì; 06 giải Ba và 04 giải Khuyến khích)
- + Tham gia cuộc thi IOE qua mạng: 47 giải (05 giải Nhất; 12 giải Nhì; 14 giải Ba và 16 giải Khuyến khích)
- + 01 Giải Xuất sắc trong Hội thi tiếng hát Sơn ca do Quận đoàn – Phòng GDĐT tổ chức

Cấp thành phố.

- + Thi HSG các môn văn hóa: 04 giải Khuyến khích.
- + 02 em đạt giải (01 giải Ba; 01 giải Khuyến khích) trong Hội thi Cây đàn tuổi thơ thành phố lần thứ XXI.
- + 01 em đạt giải Nhất trong Hội thi tiếng hát Sơn ca.
- + 01 giải Ba trong Hội thi Tin học trẻ thành phố Hải Phòng trong bảng sản phẩm sáng tạo
- + 01 giải Ba trong Hội thi Vẽ tranh theo sách, báo năm 2024
- + 01 giải Nhì trong Hội thi vẽ tranh trẻ em năm 2024 do thành phố Ninh Ba tổ chức
- + 01 giải Nhì cuộc thi IOE qua mạng.

Cấp khu vực, Quốc gia.

- + 01 sản phẩm Tin học tham gia vòng khu vực trong Hội thi Tin học trẻ toàn quốc
- + 01 giải Khuyến khích thi IOE cấp quốc gia vòng quận – huyện

+ 03 học sinh đạt giải (01 Huy chương Bạc; 01 Huy chương Đồng và 01 giải Khuyến khích) Kỳ thi Olympic Toán Quốc tế (FMO) vòng Quốc gia; 01 em đạt Huy chương Đồng trong Kỳ thi Toán Quốc tế TIMO vòng Quốc gia.

+ 01 giải Khuyến khích vòng Quốc tế FMO ngày 19/01/2024.

2.2. Điểm yếu nhà trường

- Một số lớp có sĩ số học sinh vượt quá quy định 35 học sinh/lớp. Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, hay trốn giờ, bỏ tiết

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên lớn tuổi nhiều nên ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học chưa đạt hiệu quả cao. Giáo viên trẻ về trường công tác chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và công tác chủ nhiệm lớp.

- Đội ngũ còn thiếu 05 giáo viên (THCS: 01 Ngữ Văn - Địa lí, 01 Mĩ thuật - Âm nhạc; TH: 01 Tin học, 01 Mĩ thuật - Âm nhạc, 01 Văn hóa); Một số giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo (2,5 %)

- Một số phòng học bàn, ghế học sinh đã cũ, phòng học bộ môn trang bị chưa đồng bộ, thiết bị dạy và học đã xuống cấp. Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm và trang bị trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là không đảm bảo yêu cầu.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiên bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát

huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI *Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

- Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Thực hiện tốt mục tiêu phòng chống dịch, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CBQL và GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tăng cường nền nếp, kỷ cương chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với giáo dục nhà trường và xã hội.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm học 2024 - 2025 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện chủ đề năm học là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**; Là

năm học tất cả các khối lớp triển khai CTGDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn vững vàng, có tư tưởng chính trị đạo đạo đức lối sống lành mạnh, tâm huyết với nghề. Đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng dạy học, quan tâm giáo dục toàn diện cho học sinh, dạy học lấy học sinh làm trung tâm, lấy kết quả về năng lực, phẩm chất của học sinh làm thước đo cho hiệu quả dạy học của nhà trường

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC các phòng chức năng, bếp ăn bán trú phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

****Chỉ tiêu đối với khối Tiểu học:***

- Đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

+ Hoàn thành Xuất sắc: 36%

+ Hoàn thành tốt: 27%

+ Hoàn thành: 37%

+ Chưa hoàn thành: 0

+ Cháu ngoan Bác Hồ: 90%

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; 100% học sinh các khối lớp được học môn Tiếng Anh, 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh các khối lớp được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 12 học sinh khuyết tật thiểu năng của trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

- Chất lượng kiểm tra khảo sát cuối năm: Điểm bình quân chung các môn tham gia khảo sát xếp trong top 3 của quận. Kết quả các cuộc giao lưu do thành phố tổ chức đạt 4 đến 5 giải; do quận tổ chức đạt 10-15 giải.

****Chỉ tiêu đối với khối THCS:***

- Duy trì sĩ số học sinh, không có hiện tượng học sinh bỏ học. Kết quả đánh giá cuối năm

+ Kết quả học tập:	Tốt: 42%	Khá: 45%
	Đạt: 13%	Chưa đạt: 0
+ Kết quả rèn luyện:	Tốt: 98%	Khá: 2%
	Đạt: 0	Chưa đạt: 0

- Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt:100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỷ lệ học sinh sau TN THCS thi đỗ vào các trường THPT công lập đạt tỷ lệ trên 80% và 20 % còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề.

- Học sinh giỏi cấp quận lớp 8, 9 đạt tỷ lệ trên 70% so với số học sinh tham gia dự thi; cấp Thành phố đạt trên 70% so với số học sinh tham gia dự thi.

- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và được xếp loại Tốt - Khá, 100% cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức Khá trở lên.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024 - 2025

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung tạo mọi điều kiện triển khai CT GDPT

2018 đối với lớp 5, lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nâng cao năng lực quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; đẩy mạnh giáo dục STEM trong nhà trường; Tăng cường việc dạy ngoại ngữ tiếng Anh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELST, TOEFL.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng CSVC theo hướng hiện đại đảm bảo các tiêu chí theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Tổ chức phát động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các phong trào thi đua của ngành, của Thành phố, của quận; phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

- Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông trong Giáo dục và Đào tạo.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Thời gian năm học

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng V/v ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng.

- Tụ trường sớm nhất vào ngày 29/8/2024. Riêng đối với khối 1 tụ trường sớm nhất vào ngày 22/8/2024.

- Tổ chức Khai giảng: 05/9/2024

- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025 (Có 18 tuần thực học).

- Học kỳ II: Từ ngày 18/01/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (Có 17 tuần thực học).

- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

2. Chương trình chính khóa

-Khối THCS.

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc													
1	Ngữ văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
2	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Giáo dục công dân	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Lịch sử - Địa Lý	105	54 LS:27 ĐL:27	51 LS: 25 ĐL:26	105	54 LS:27 ĐL:27	51 LS:26 ĐL:25	105	54 LS:27 ĐL:27	51 LS:26 ĐL:25	105	54 LS:27 ĐL:27	51 LS:26 ĐL:25
6	KHTN	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
7	Công nghệ	35	18	17	35	18	17	52	18	34	52	18	34
8	Tin học	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Âm nhạc	70	36 Nhạc: 18 MT: 18	34 Nhạc: 17 MT: 17	70	36 Nhạc: 18 MT: 18	34 Nhạc: 17 MT: 17	70	36 Nhạc: 18 MT: 18	34 Nhạc: 17 MT: 17	70	36 Nhạc: 18 MT: 18	34 Nhạc: 17 MT: 17
	Mĩ thuật												
Hoạt động giáo dục bắt buộc													
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51

Nội dung giáo dục của địa phương													
12	Nội dung giáo dục của địa phương	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Môn tự chọn													
13	Ngoại ngữ 2; Tiếng dân tộc thiểu số												
Tổng số tiết học/tuần <i>(không kể môn học tự chọn)</i>			29	29		29	29		29	30		29	30

Gợi ý về chương trình tăng cường, mở rộng:

- Chương trình Tích hợp Toán, Khoa học bằng tiếng Anh
- Chương trình dạy học các chủ đề Giáo dục STEM
- Chương trình dạy học trải nghiệm ...
- Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài
- Bồi dưỡng học sinh giỏi
- Phụ đạo học sinh yếu, kém

3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
13	Bổ sung Tiếng Việt; Toán	140	72	68	140	72	68	105	54	51	70	36	34	70	36	34
14	BS. NT (ÂN, MT)	35	18	17	35	18	17	35	18	17						
15	BS. Các môn khác	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
16	KNS	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
17	Tiếng Anh (YTNN)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng số tiết/tuần Không kể môn tự chọn, KNS, Tiếng Anh ..			32	32		32	32		32	32		32	32		32	32

+ Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

- Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	<i>Truyền thống nhà trường.</i>	- Khai giảng năm học mới. - Vui Tết trung thu.	Toàn trường	9/2024	CB, GV, HS	BGH, GV, TPT và HS
Tháng 10	<i>Chăm ngoan, học giỏi.</i>	Đại hội Liên đội.	Hội nghị	10/2024	BGH, Đoàn viên GV.	- 30% HS khối 4,5. - Đoàn viên GV.
Tháng 11	<i>Tôn sư trọng đạo.</i>	Liên hoan văn nghệ Chào mừng 20/11.	Mít tinh	11/2024	BGH, GV, TPT đội.	CLB văn nghệ, GV đội văn nghệ.
Tháng 12	<i>Uống nước nhớ nguồn.</i>	Hội khỏe phù đổng.	Hội khỏe phù đổng.	12/2024	BGH, TPT, GV toàn trường.	BGH, TPT, GV và học sinh toàn trường.
Tháng 01	<i>Mừng xuân mới.</i>	Sơ kết công tác đội	Toàn trường	01/2025	GV. TPT đội	BGH, TPT, GV, HS
Tháng 02	<i>Mừng Đảng, quang vinh.</i>			02/2025	GV. TPT đội	GV, đội văn nghệ.

Tháng 03	Tiến bước lên Đoàn.	Chuyên đề Đội	Toàn trường	03/2025	GV. TPT đội	BGH, GV và học sinh toàn trường
Tháng 04	Hòa bình và hữu nghị.			04/2025	GV. TPT đội	CLB văn nghệ, GV
Tháng 05	Đội TNTP và Bác Hồ của chúng em	Liên hoan CNBH Tổng kết năm học	Toàn trường	Tuần 3,4/tháng 5	GV. TPT đội	BGH, ĐV, GV và HS toàn trường

- Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Tổ chức vệ sinh cá nhân.	Rửa tay, mặt mũi.	Học sinh tham gia bán trú lớp 1,2,3,4,5.	10h 30'-10h 25'	Trong khuôn viên nhà trường.	Thực hiện vào các ngày thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6
2	Ăn trưa	Bán trú	Học sinh tham gia bán trú lớp 1,2,3,4,5.	10h 35'-11h 30'	Phòng ăn tập thể.	
3	Ngủ, nghỉ	Bán trú	Học sinh tham gia bán trú lớp 1,2,3,4,5.	11h 30'-13h 05'	Phòng ngủ các lớp	
4	Ăn nhẹ	Bán trú	Học sinh tham gia bán trú lớp 1,2,3,4,5.	13h 05'-13h 15'	Phòng ăn tập thể.	
5	Tổ chức vệ sinh cá nhân.	Rửa tay, mặt mũi.	Học sinh tham gia bán trú lớp 1,2,3,4,5.	13h 15'-13h 25'	Trong khuôn viên nhà trường.	
6	Đọc sách tại thư viện	Đọc sách	Học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ chính khóa.	8h40'-9h00' 15h 20'-16h00 (Giờ ra chơi)	Thư viện nhà trường	Thứ 2: Khối 1 Thứ 3: Khối 2 Thứ 4: Khối 3 Thứ 5: Khối 4 Thứ sáu: Khối 5

7	Vui chơi tự do trong khuôn viên nhà trường.	Chơi các trò chơi	Học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ chính khóa.	8h40'-9h00' 15h 20'-16h00 (Giờ ra chơi)	Sân trường	Thứ 2: Khối 1 Thứ 3: Khối 2 Thứ 4: Khối 3 Thứ 5: Khối 4 Thứ sáu: Khối 5
8	Câu lạc bộ năng khiếu, sở thích.	Cờ vua, đá cầu, vẽ, ca hát.....	Học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ chính khóa.	16h 20'-17h	Khuôn viên nhà trường.	Các ngày còn lại.

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và nâng cao chất lượng học sinh đại trà

a. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu

Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ gồm các môn: Thể dục, Khoa học, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật và phân công giáo viên phụ trách.

-Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên dạy. Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

- Tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng. Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

-Giáo viên bồi dưỡng học sinh:

+ Lập danh sách câu lạc bộ học sinh năng khiếu theo các môn. Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công. Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

b. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

- Tập trung xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng mũi nhọn là nhiệm vụ trọng tâm. Đổi mới hình thức, nội dung và phương pháp phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi. Tăng cường giao lưu học hỏi trao đổi kinh nghiệm giữa các nhà trường trong và ngoài quận về công tác học sinh giỏi.

- Đổi mới công tác tập huấn học sinh giỏi theo hướng phát huy trình độ, khả năng của đội ngũ tại chỗ. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, tâm huyết tham gia dạy BDHSG. Lập thời khóa biểu dạy bồi dưỡng có sự kiểm tra của BGH.

- Tổ chức, chỉ đạo đội ngũ giáo viên thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tự đổi mới tạo sự hứng thú học tập của học sinh với môn mình đảm nhiệm, tăng cường dạy học theo nhóm, kèm cặp học sinh yếu, nâng cao chất lượng đại trà; bồi dưỡng học sinh mũi nhọn đáp ứng đủ điều kiện để dự thi học sinh giỏi các cấp.

- Động viên khen thưởng kịp thời giáo viên và học sinh có thành tích cao trong công tác học sinh giỏi.

c. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm, nâng cao chất lượng đại trà

- Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng các giờ dạy hàng ngày; giám sát, kiểm tra việc thực hiện giảng dạy theo quy định; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm.

- Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài.

- Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy. Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh yếu.

- Giáo viên phụ đạo:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học. Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Có thể bố trí phụ đạo vào cuối buổi chiều (3 buổi/tuần, theo lịch nhà trường).

3.2. Dạy học Tiếng Anh và Tin học

a. Đối với khối Tiểu học

-*Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1*: Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

* *Đối với lớp 1, lớp 2*: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện

bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

** Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là Tiếng Anh. Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT ngày 23/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của đơn vị, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

Tăng cường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài được quy định tại Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

- Tổ chức dạy học môn Tin học: Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020. Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số và tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên của nhà trường, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2

để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4 và lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

b. Đối với khối THCS

- Thực hiện chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm cho tất cả học sinh các khối lớp. Tổ chức khảo sát năng lực Tiếng Anh vào đầu năm học, lưu kết quả làm cơ sở đánh giá sự tiến bộ của học sinh. Thời lượng dạy học môn Tiếng Anh 3 tiết/tuần với tất cả khối lớp.

- Tăng cường áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; Chú trọng các hoạt động học tập mang tính hợp tác cao như hoạt động tổ, nhóm. Phát huy tính chủ động sáng tạo, tự tin, ý thức tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức của học sinh thông qua các hoạt động như: báo cáo, thuyết trình, hùng biện... Tham gia và đạt kết quả cao trong kì thi Toán và KHTN bằng Tiếng Anh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh: Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chú trọng đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh và năng lực đầu ra theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (Kết thúc bậc THCS học sinh đạt trình độ bậc 2).

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Festival Ngoại ngữ, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi trên Internet do Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan khác phát động.

- Tiếp tục rà soát và xây dựng kế hoạch chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên Ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu dạy tiếng Anh theo chương trình 10 năm mới.

3.3. Công tác giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a. Đối với trẻ khuyết tật

- Cần thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập, bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn

học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

b. Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

- Tích cực phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận các lớp học tình thương về nội dung dạy học, số lượng học sinh, kết quả học tập và đánh giá học sinh định kỳ (nếu có).

3.4. Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

a. Hình thức tổ chức

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường như Bến tàu không số, Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm,... Lăng Bác, Khu di tích K9....(tìm hiểu về đẹp quê hương đất nước, các danh nhân văn hóa...) với các chủ đề phù hợp lứa tuổi, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, cắm trại, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường, ...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, ...

- Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, ... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, mỗi học kỳ sẽ tổ chức một ngày đi hoạt động trải nghiệm (các địa điểm thuộc địa bàn thành phố Hải phòng hoặc ngoài thành phố).

- Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm. Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

b. Tổ chức thực hiện

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm (trong và ngoài nhà trường) cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo Giáo viên Tổng phụ trách Đội TNTP HCM của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Phó hiệu trưởng phụ trách và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

3.5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

- Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho

giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai đổi mới và nâng cao hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019. Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

3.6. Công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả. Tăng cường sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư vấn nhà trường.

- Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân học sinh; Cung cấp cho học sinh thông tin đầy đủ về nhu cầu việc làm, xu hướng nghề nghiệp của xã hội để các em chọn nghề phù hợp năng lực bản thân và điều kiện gia đình.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Xây dựng, tổ chức khai thác hiệu quả hệ thống thông tin về giáo dục hướng nghiệp được kết nối giữa nhà trường với cơ quan dự báo nhu cầu nhân lực, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp nhằm giúp học sinh lựa chọn, giải đáp thắc mắc về xu hướng chọn nghề của học sinh.

- Ngay từ đầu năm học tổ chức cho học sinh và phụ huynh học sinh lựa chọn mục tiêu tốt nghiệp THCS và học nghề hoặc thi vào các trường THPT để

học tiếp lấy bằng THPT Quốc gia hoặc thi Đại học từ đó sắp xếp, bố trí lớp học cho phù hợp.

- Sử dụng hiệu quả các tiết hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông để định hướng nghề nghiệp cho học sinh; Thực hiện đầy đủ các chủ đề theo hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm trong trường và các nội dung hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018. Đổi mới nội dung các chủ đề phù hợp với xã hội hiện nay: giao tiếp mạng xã hội; văn hóa giao thông; cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; phòng chống tệ nạn xã hội trong học đường, ... Liên kết với các nhà máy, khu công nghiệp, xí nghiệp, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp

3.7. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (03/02), đợt 3 (26/3).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để thực hiện.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận ở cấp quận trong nhiều năm báo cáo cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả.

- Cuộc thi giáo viên giỏi các cấp... Giao lưu Giáo viên viết chữ đẹp.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động.

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, giao lưu học sinh giỏi các môn văn hóa, Toán và KHTN bằng tiếng Anh; KHKT; NCKH... bậc THCS cấp quận, thành phố.

- Tham dự các kì thi trên mạng Internet như “ATGT cho nụ cười ngày mai”...

- Tham dự các kì thi năng khiếu, các kì thi do Hội đồng Đội phát động

4.Chương trình giáo dục nhà trường

4.1.Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Kế hoạch giáo dục của

nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường trong kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục; Chú ý việc xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Tin học – Công nghệ, Nghệ thuật phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- **Đối với Khối TH:** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cụ thể:

+ Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

**Các môn học bắt buộc:* Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Tin học và Công Nghệ, Ngoại ngữ 1, Hoạt động trải nghiệm.

* *Các môn học tự chọn:* Dạy Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh đối với lớp 1, lớp 2). Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và

hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học và của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng tại Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023; Quyết định số 1395/QĐ/SGDĐT-GDTH-CN&ĐH ngày 30/9/2020 về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, thực hiện việc lựa chọn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Kế hoạch được xây dựng cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện. Tiếp tục tổ chức dạy học mạch nội dung “**Địa phương em**” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy

học nội dung **“Địa phương em”** là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục **“Địa phương em”** trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học. Thời lượng mạch nội dung **“Địa phương em”** là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học; giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 và Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng tại Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, cho học sinh khi thực hiện. Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

- Đối với khối THCS:

+ Xây dựng kế hoạch dạy học đối với các môn KHTN, Lịch sử và Địa lí, HĐTN HN thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

+ Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kĩ năng chuyên đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

+ Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương và nhà trường.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các môn thi đấu, hàng năm quận và Sở giáo dục tổ chức thi đấu một số môn.

+ Trong quá trình tổ chức thực hiện, các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực

tế tại địa phương, nhà trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường huy động, trao đổi, phối hợp giáo viên giữa các trường trong khu vực, trong cụm chuyên môn để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá. Triển khai áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực; Đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM

a. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học

+ Đối với khối Tiểu học: Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi mới trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

+ Đối với khối THCS.

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức

dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, các phòng giáo dục, cụm chuyên môn tổ chức các chuyên đề dạy học, hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018, ưu tiên cho khối 9; Đối với các môn còn thiếu giáo viên hoặc giáo viên ở một số môn năng lực còn hạn chế cần tăng cường phối hợp, giao lưu học tập kinh nghiệm giáo viên giữa nhà trường và đơn vị bạn trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Chỉ đạo các tổ/ nhóm và các đồng chí giáo viên xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

+ Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục. Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm

bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

+ Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kỳ môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, videoclip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể

sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra thường xuyên hiện hành.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế. Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

c. Đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM

***Đối với khối tiểu học:** Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng tại Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 08/5/2023 về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2023-2024 với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện giáo dục STEM, tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên triển khai thực hiện, tổ chức chuyên đề, đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tăng cường công tác tham mưu UBND quận bố trí nguồn kinh phí, đẩy mạnh công tác xã hội hoá để trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Từng bước xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp

luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

****Đối với khối THCS:***

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 2566/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng V/v Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường THCS, THPT từ năm học 2020-2021. Trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng của chúng trong thực tiễn. Nội dung bài học STEM bám sát nội dung chương trình các môn học, học sinh thực hiện bài học STEM được chủ động nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu học tập để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua các hoạt động; lựa chọn giải quyết vấn đề; thực hành thiết kế, chế tạo, thử nghiệm.....

- Tổ chức giáo dục STEM qua các hoạt động của các câu lạc bộ. Khuyến khích các đồng chí giáo viên vận dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học định hướng STEM trong các tiết trên lớp. Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học thông qua việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao... Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên giáo viên và học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp, cuộc thi chủ đề liên môn ...

4.3.Đối mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 06/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật biểu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn quận.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT hiện hành và tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; đổi mới học sinh lớp 9 làm quen với định hướng cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 và đề thi học sinh giỏi từ năm học 2024-2025.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn các buổi ngoại khóa. Tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo tinh thần Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3/10/2017. Chú trọng tổ chức và quản lý chuyên môn của trường trung học qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, ... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới: Phân công giáo viên giỏi, nòng cốt, có kinh nghiệm giúp đỡ giáo viên mới được chuyển khối. Xây dựng kế hoạch cụ thể, có biên bản làm việc giữa Ban giám hiệu, giáo viên hướng dẫn và các giáo viên mới chuyển khối.

4.4. Tổ chức dạy học trực tuyến

- Quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các kỹ năng cần thiết để tiến hành dạy học trực tuyến, đào tạo từ xa; xây dựng nền tảng dạy và học trực tuyến dùng chung, hệ thống bài giảng chuẩn hóa, kho học liệu điện tử chia sẻ theo hướng tạo môi trường tương tác, tăng tính thích ứng và trải nghiệm đối với người học, tăng cường khả năng tự học cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu... Khai thác phần mềm Office 365 và dạy học trực tuyến qua phần mềm Microsoft Teams. Khuyến khích các đồng chí giáo viên và học sinh ôn luyện kiểm tra trên chương trình giáo dục trực tuyến (*app: onluyen.vn*).

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” kết hợp với Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của quận Dương Kinh. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% .

- Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành (Học bạ số, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, dạy học tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số và các hình thức câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai Học bạ số Trên cơ sở triển khai thí điểm Học bạ số năm học 2023-2024, tiếp tục rà soát cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu ngành, các thông tin cá nhân, mã số định danh học sinh để phục vụ cho triển khai Học bạ số toàn trường

học từ năm học 2024-2025; ban hành Quy chế sử dụng và quản lý Học bạ số tại nhà trường.

6. Thực hiện các giải pháp đảm bảo An toàn trường học - Y tế học đường - Công tác bán trú

- **Công tác an toàn trường học:** Tích cực tham mưu với các cấp chính quyền thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp. Tích cực triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tham gia giao thông an toàn – phát động tháng ATGT trường học, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng “trường học hạnh phúc tôn trọng quyền trẻ em”

- **Công tác Phòng cháy chữa cháy:** Thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng các bình chữa cháy; Có phương án diễn tập, thoát hiểm an toàn cho học sinh trong các tình huống khẩn cấp; Nhà trường thường xuyên kiểm tra về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia các hoạt động tại trường.

- **Công tác bán trú:** Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Ổn định và nâng cao chất lượng hoạt động bán trú, đảm bảo tốt việc phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt an toàn vệ sinh thực phẩm. Sử dụng hiệu quả bộ thực đơn dành cho học sinh bán trú của dự án “Bữa ăn học đường” và giới thiệu thực đơn theo tập ảnh minh họa “3 phút thay đổi nhận thức”. Tăng cường sự giám sát của phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường trong việc phối hợp giám sát chất lượng bữa ăn của học sinh. Chăm lo đời sống, thực hiện chế độ cơ bản cho lực lượng phục vụ bán trú yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với nhà trường. Tăng cường sự giám sát của phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường trong việc phối hợp giám sát chất lượng bữa ăn của học sinh.

- **Y tế học đường:** Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; Tập trung thực hiện các phương án kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn theo yêu cầu của ngành y tế địa phương; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn nhà trường. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học, cập nhật sổ theo dõi sức khỏe các em hàng tháng, theo dõi chặt chẽ và có biện pháp điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đối với trẻ dư cân, béo phì, suy dinh dưỡng, thông báo kịp thời đến cha mẹ học sinh để có sự phối kết hợp hiệu quả; Thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống bệnh dịch thường xuyên theo kế hoạch; Hệ thống nước lọc cho học sinh đảm bảo vệ sinh. Phối hợp với các bộ phận kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn, căn tin định kì, đột xuất.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, qui định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường. Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản GV-CNV nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành trên Website nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu số

- Rà soát các thiết bị dạy học tại trường hiện có, tận dụng tối đa so sánh với thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định có phương án đầu tư, mua sắm nhằm thực hiện hiệu quả đáp ứng việc thực hiện chương trình và có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Tăng cường tham mưu UBND quận cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, chủ động thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đề xuất các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục phát triển học liệu số, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm trong việc kiểm tra đánh giá học sinh với hình thức trực tuyến, đánh giá năng lực học sinh.

9. Thực hiện công tác quản trị nhà trường, phát triển đội ngũ

9.1. Đổi mới công tác quản trị nhà trường

- Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở GDTX.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc hồ sơ chuyên môn điện tử. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

- Chuẩn bị tốt việc tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên để hướng dẫn học sinh tham gia các kỳ thi có sự thay đổi về hình thức thi: Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9; kỳ thi tuyển sinh vào 10.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của nhà trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

9.2. Phát triển đội ngũ

a. Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên: Việc bố trí, sử dụng giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp quận. Tổ chức giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp trường, cấp quận.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện

nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ưu tiên lựa chọn các giáo viên trẻ, năng động, vững vàng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, thành thạo công nghệ thông tin.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ban hành các Quyết định thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch đến từng CBGV-NV trong hội đồng sư phạm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kỳ nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường để phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Chú trọng vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng đầu tư kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm, tham quan thiên nhiên,...

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn,...

- Phân công Phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH. Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Phó hiệu trưởng phụ trách và cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường TH và THCS Tân Thành. Đề nghị CBGV-NV thực hiện nghiêm túc trong quá trình thực hiện có gì chưa rõ đề nghị phản ánh về BGH để được hướng dẫn./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT quận; *(b/cáo)*
- BGH, TTCM, TPT, CTCĐ *(T/hiện)*
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Quang Tuấn